

Số: 09/2021/QĐST-DS

B, ngày 19 tháng 02 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 299/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 11 năm 2020.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Trần Văn S, sinh năm 1959.

Địa chỉ: ấp B1, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Ông S ủy quyền cho ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: 1/- Ông Nguyễn Văn N (Sáu N), sinh năm 1965.

2/- Bà Đặng Thị Y, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: ấp A2, xã A3, huyện B, tỉnh Bến Tre.

#### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn N, bà Đặng Thị Y thừa nhận có nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Văn S số tiền 280.457.000đ (Hai trăm tám mươi triệu, bốn trăm năm mươi bảy ngàn đồng). Thời gian trả tiền kể từ ngày

Tòa án ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 7.012.000đ (Bảy triệu không trăm mười hai ngàn đồng), mỗi bên có nghĩa vụ chịu một nửa, cụ thể như Su:

- Buộc ông Nguyễn Văn N, bà Đặng Thị Y phải liên đới nộp số tiền án phí là 3.506.000đ (Ba năm trăm lẻ sáu ngàn đồng).

- Ông Trần Văn S phải nộp số tiền án phí là 3.506.000đ (Ba năm trăm lẻ sáu ngàn đồng) nhưng ông S thuộc đối tượng người cao tuổi nên được miễn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Chí Vũ**